

**À ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2025/HS-ST**

Ngày: 11/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Minh**

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên toà: **Bà Vũ Ngọc Huyền** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Trần Thị Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/03/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 20/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 28/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: PHẠM QUỐC A, sinh năm 1987; HKTT và chỗ ở: Số 8 ngõ 30/2 phố Ngọc T, tổ 4 pH Ngọc T, quận Long Biên, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P (c) và bà Hoàng Thúy M, vợ là Nguyễn Thị Thúy H (đã ly hôn), có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 374 ngày 18/7/2024 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. *Nhân thân:* 03 tiền sự, 03 tiền án: Năm 2003, 2006 và 2015 bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, Cai nghiện bắt buộc, Cố ý gây thương tích. Bản án số 590/HSST ngày 18/8/2004, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, ra trại ngày 28/4/2005. Bản án số 127/HSST ngày 23/6/2010, Toà án nhân dân quận Long Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, ra trại ngày 29/02/2012. Bản án số 107/HSST ngày 22/5/2020, Toà án nhân dân quận Long Biên xử phạt 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, ra trại ngày 10/02/2022. Bị bắt ngày 15/7/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. Họ và tên: NGUYỄN Q T, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Số 8, ngõ 48 phố Ngọc Thuy, tổ 4 pH Ngọc T, quận Long Biên, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (c) và bà Phan Thị T (c), Vợ là Lục Thị L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 373 ngày 18/7/2024 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án tiền sự. Nhân thân: 01 tiền án: Bản án số 66/HSST ngày 27/8/2004 TAND huyện Tam Nông, Phú Thọ xử phạt 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty, ra trại ngày 27/8/2017. Bị bắt ngày 15/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 30 phút ngày 15/7/2024 tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma Ty – Công an quận Long Biên kiểm tra hành chính quán cafe Hát cho nhau nghe địa chỉ số 34 phố Ngọc T, pH Ngọc T, quận Long Biên, TP Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra tại tầng 01 có 02 người gồm: Lãng Tuấn A, Hà Văn T. Tại phòng Vip 2 tầng hai có 22 người gồm: Lê Huy Đạt, Nguyễn Văn Long, Trần Quốc Khánh, Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Q T, Phạm Quốc A, Vũ Quốc Đạt, Hoàng Xuân Thành Đạt, Hoàng Minh T, Phạm Văn D, Hà Hữu T, Ngô Tuấn N, Đinh Thu H, Đinh Thu T, Phạm Thị N L, Nông Trà M.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa sứ, 01 thẻ cứng, 01 ống hút tự tạo bằng tờ tiền 10.000 đồng trên trên ghế cạnh cửa ra vào.
- 01 vỏ Ti nilon dính tinh thể màu trắng, 01 vỏ Ti có chữ CHALI, 02 chiếc cốc trên bàn bên phải cửa ra vào.
- 01 vỏ Ti nilon dính tinh thể màu trắng, 01 tẩu hút tự tạo bằng tờ tiền 10.000 đồng trên nền nhà.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng của Phạm Quốc A.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt đã qua sử dụng của Nguyễn Q T.

Tại Kết luận giám định số 5343/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 đĩa sứ, 01 thẻ cứng và 01 tẩu hút tự tạo bằng tờ tiền 10.000 đồng đều có dính ma Ty loại Ketamine.

- 01 Ti ni long và 01 tàu hút tự tạo bằng tờ tiền 10.000 đồng đều có dính ma Ty loại Ketamine.

- 01 Ti nilong có dính ma Ty loại MDMA.

- 01 vỏ Ti nilong có chữ CHALI và 02 cốc thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine, ma Ty loại MDMA và Nimetazepam.

Quá trình điều tra làm rõ:

Phạm Quốc A và vợ cũ là Nguyễn Thị Thuý H đã ly hôn nhưng vẫn có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 14/7/2024 là sinh nhật của H nên Quốc A mời bạn bè của Quốc A và H đến nhà hàng ăn uống liên hoan. Sau đó Quốc A sử dụng tài khoản facebook của Quốc A là “Meo Coca” liên lạc với tài khoản của một đối tượng tên Q là “Nguyễn Q” hỏi mua 20 viên ma túy “kẹo”, 01 “chỉ” ma túy Ketamine. Q đồng ý và hẹn Quốc A đến khu đô thị Ocean park 1, Gia Lâm, Hà Nội để giao ma Ty. Tại đây Q đưa cho Quốc A 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có các loại ma Ty như đã thỏa thuận. Quốc A trả Q 7.000.000 đồng rồi cất ma Ty vào Ti quần đang mặc. Từ khoảng 19 giờ đến 23 giờ ngày 14/7/2024 các đối tượng tập trung ở quán Tre Việt ăn uống, liên hoan. Một lúc sau Quốc A gọi điện cho chủ họ là Đoàn Minh Tuấn là chủ quán cafe Hát cho nhau nghe để mượn phòng hát, Tuấn đồng ý. Sau khi ăn xong Quốc A mời tất cả mọi người ra số 34 phố Ngọc Thuy để hát và tiếp tục liên hoan. Có một số người đưa con nhỏ về còn một số đi việc riêng nên đến sau. Lúc này, Nguyễn Q T liên hệ qua tin nhắn Messenge từ tài khoản là “Nguyễn T” đến tài khoản của Trường là “Trương Nguyên” hỏi mua 01 gói ma túy nước vui để mang đến quán hát sử dụng. Khoảng hơn 23 giờ ngày 14/7/2024 Trường đến số 34 phố Ngọc T giao cho T 01 gói ma túy nước vui có chữ Chali, T trả cho Trường 2.000.000 đồng. Sau đó T bảo nhân viên của quán lấy cho T 01 cốc nước rồi T đổ gói ma túy nước vui vào cốc nước, T cầm cốc ma túy nước vui và vỏ Ti lên phòng hát tầng 2 với mọi người. T để cốc ma Ty nước vui lên bàn mục đích để T và mọi người trong phòng hát cùng sử dụng. Một lúc sau do điện thoại hết pin nên T xuống tầng 1 sạc điện thoại và hút thuốc lào đồng thời bảo nhân viên của quán mang đĩa sứ lên phòng. Đối với Quốc A, khi vào phòng hát có để bao thuốc lá bên trong có ma túy lên bàn và nói to “đồ đây” (ý nói ma Ty) cho tất cả mọi người trong phòng biết, chủ động lấy ma Ty ra sử dụng rồi kê đầu DJ lên đánh cho mọi người nghe. Khoảng 30 phút sau T quay lên phòng thì thấy cốc ma túy nước vui T pha mọi người đã sử dụng hết. T thấy trên bàn có 01 Ti nilong ma Ty kẹo nên đã lấy ½ viên ra sử dụng. Một lúc sau T thấy trên bàn có 01 Ti ma túy Ketamine, 01 đĩa sứ có 01 thẻ cứng và 01 tàu hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng nên T đã đổ một phần Ti ma túy Ketamine ra đĩa sứ rồi dùng thẻ cứng xào ma Ty Ketamine sau đó dùng tàu hút sử dụng rồi bảo mọi người cùng sử dụng. Lần lượt có Phạm Quốc A, Lăng Tuấn A, Lê Huy Đạt, Nguyễn Văn Long, Trần Quốc Khánh, Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Văn Tâm, Vũ Quốc Đạt, Hoàng Xuân Thành Đạt, Hoàng Minh Thắng, Hà Hữu

Tình, Ngô Tuấn Nghĩa, Đinh Thu Hương, Đinh Thu Trà, Phạm Thị Nhật Lệ, Nông Trà My, Bùi Thanh Thủy, Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Thị Thúy H, Lê Ngọc Ánh, Bùi Thị Kim Chi vừa sử dụng ma túy tổng hợp, ma túy Ketamine và nghe nhạc, riêng Phạm Văn Dũng không sử dụng ma Ty. Đến khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, thì cơ quan công an kiểm tra, thu giữ tang vật như trên.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-LB ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Phạm Quốc A, Nguyễn Q T về tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty** theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Quốc A, Nguyễn Q T đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, VKS giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu nên không phải chịu trình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối xử phạt bị cáo Phạm Quốc A mức án từ 8 năm 06 tháng - 9 năm tù, bị cáo Nguyễn Q T mức án từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo vì không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Về tang vật, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ, 01 thẻ cứng, 01 vỏ Ti nilong đều dính ma Ty loại Ketamine, 01 vỏ Ti nilong có dính ma Ty MDMA và 02 cốc thủy tinh, 01 vỏ Ti nilong có chữ CHALI có dính ma túy loại Methamphetamine, ma Ty loại MDMA và Nimetazepam. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 tẩu hút bằng tờ tiền 10.000đ đều dính ma Ty Ketamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt do dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người liên quan, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h 00 phút ngày 14/7/2024 đến 04h30 phút ngày 15/7/2024 tại số 34 phố Ngọc T, pH Ngọc T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, các bị cáo Phạm Quốc A, Nguyễn Q T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người bị phát hiện, bắt giữ.

[3] Hành vi của các bị cáo Phạm Quốc A, Nguyễn Q T có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn quận Long Biên nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân của bị cáo Phạm Quốc A có 03 tiền án, 03 tiền sự: Năm 2003, 2006 và 2015 bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, Cai nghiện bắt buộc, Cố ý gây thương tích. Bản án số 590/HSST ngày 18/8/2004 TAND TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 28/4/2005. Bản án số 127/HSST ngày 23/6/2010 TAND quận Long Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 29/02/2012. Bản án số 107/HSST ngày 22/5/2020 TAND quận Long Biên xử phạt 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 10/02/2022. Nhân thân của bị cáo Nguyễn Q T 01 tiền án: Bản án số 66/HSST ngày 27/8/2004 TAND huyện Tam Nông, Phú Thọ xử phạt 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 27/8/2017. Quá trình điều tra thể hiện các bị cáo đã chấp hành xong các bản

án quyết định nêu trên nên đều được xoá án tích. Vì vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng hình sự. Tuy nhiên, HĐXX đánh giá các bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì đã có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Cá thể hoá trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy bị cáo Quốc A có nhân thân xấu, vai trò cao hơn bị cáo T nên cần xử phạt bị cáo Quốc A mức án cao hơn bị cáo T là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 đĩa sứ, 01 thẻ cứng, 01 vỏ Ti nilong đều dính ma Ty loại Ketamine, 01 vỏ Ti nilong có dính ma Ty MDMA và 02 cốc thủy tinh, 01 vỏ Ti nilong có chữ CHALI có dính ma túy loại Methamphetamine, ma Ty loại MDMA và Nimetazepam là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tàu hút bằng tờ tiền 10.000 đ đều dính ma Ty Ketamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh thu của Phạm Quốc A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt thu của Nguyễn Q T là tài sản và điện thoại các đối tượng dùng để mua ma Ty đến tụ tập sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Quốc A không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Đối với các đối tượng Lăng Tuấn A, Lê Huy Đạt, Nguyễn Văn Long, Trần Quốc Khánh, Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Văn Tâm, Vũ Quốc Đạt, Hoàng Xuân Thành Đạt, Hoàng Minh Thắng, Hà Hữu Tình, Ngô Tuấn Nghĩa, Đinh Thu Hương, Đinh Thu Trà, Phạm Thị Nhật Lệ, Nông Trà My, Bùi Thanh Thủy, Nguyễn Thị Huệ, Nguyễn Thị Thúy H, Lê Ngọc Ánh, Bùi Thị Kim Chi, kết quả xét nghiệm nước tiểu dương tính với ma Ty Ketamine, Methamphetamine, MDMA và

Nimetazepam, riêng Phạm Văn Dũng âm tính với chất ma Ty. Các đối tượng đều khai nhận ngày 15/7/2024 được Phạm Quốc A mời đi liên hoan rồi đi hát tại số 34 phố Ngọc T sau đó sử dụng ma Ty tại phòng Vip 2. Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi Sử dụng trái phép chất ma Ty quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 là phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Đối với Phạm Văn Dũng quá trình điều tra xác định Dũng chỉ đến hát và ngồi chơi cùng với mọi người, không sử dụng ma Ty, kết quả xét nghiệm Dũng âm tính với ma Ty nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Dũng là có căn cứ.

[11] Đối với Đoàn Minh Tuấn là chủ quán cafe Hát cho nhau nghe, quá trình điều tra xác định ngày 14/7/2024 Tuấn không có nhà nên khi Quốc A gọi điện hỏi mượn phòng hát thì Tuấn đồng ý và điện thoại báo Hà Văn T chuẩn bị phòng. Tuấn không biết các đối tượng sử dụng phòng hát để tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty. Sáng ngày 15/7/2024 Tuấn về nhà thì mới biết việc Cơ quan công an vào kiểm tra bắt giữ các đối tượng. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Tuấn là có căn cứ.

[12] Đối với Hà Văn T là người được Đoàn Minh Tuấn cho ở nhờ để trông nhà giúp Tuấn, quá trình điều tra xác định Tuấn tuy không còn kinh doanh Karaoke nhưng vẫn còn phòng hát và mở dịch vụ café hát cho nhau nghe. Tối 14/7/2024 Tuyến nhận được điện thoại của Tuấn báo chuẩn bị phòng hát cho khách. Khi Phạm Quốc A cùng các đối tượng đến Tuyến đưa lên phòng hát rồi xuống tầng 1 ngồi. Tại đây Tuyến được T hỏi mượn đĩa sứ, nhờ rửa đĩa và đổi đĩa phù hợp với lời khai của Nguyễn Q T và Phạm Quốc A. Tuyến khai sau khi xếp phòng cho các đối tượng Tuyến cũng không lên phòng nữa nên không biết việc các đối tượng sử dụng ma Ty. Đối với việc Tuyến được T cho 200.000 đồng Tuyến khai Tuyến nghĩ do phục vụ tốt nên được khách bồi dưỡng. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Tuyến âm tính với ma Ty nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Tuyến.

[13] Đối với Đinh Thu Trà: Bùi Thanh Thủy khai được Trà cầm đĩa ma Ty chứa Ketamine kê 02 đường mời Thủy sử dụng; Lăng Tuấn A khai được Trà đưa cho 02 viên ma Ty kẹo, Tuấn Anh cầm và bẻ 01 mẫu nhỏ để sử dụng. Tuy nhiên Trà không thừa nhận việc đưa ma Ty cho Thủy và Tuấn Anh sử dụng. Thủy và Tuấn Anh đều khai khi được Trà đưa ma Ty để sử dụng thì không có ai chứng kiến. Hoàng Xuân Thành Đạt và Lê Ngọc Ánh khai chỉ thấy Trà cầm đĩa ma Ty Ketamine, việc Trà có mời ai sử dụng ma Ty không thì Đạt và Ánh không biết. Do vậy Cơ quan điều tra ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Đinh Thu Trà để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[14] Đối với đối tượng Q (bán ma Ty cho Quốc A) và đối tượng Trường (bán ma Ty cho T) do các bị can khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc A, Nguyễn Q T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Túy” .

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc A 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sừ, 01 thẻ cứng, 01 vỏ Ti nilong đều dính ma Ty loại Ketamine, 01 vỏ Ti nilong có dính ma Ty MDMA và 02 cốc thủy tinh, 01 vỏ Ti nilong có chữ CHALI có dính ma túy loại Methamphetamine, ma Ty loại MDMA và Nimetazepam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 tàu hút bằng tờ tiền 10.000đ đều dính ma Ty Ketamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh thu giữ của bị cáo Phạm Quốc A, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt thu giữ của bị cáo Nguyễn Q T. Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Các tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 16/01/2025.

4. Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*****Lê Thị Thanh Loan***